

Bản án số: 59/2026/DS-ST
Ngày: 17-4-2026
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Trọng Nhơn.

Ông Võ Văn Chanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tú Hương là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Chân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1).

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1996 (vắng mặt), ông Lê Văn M, sinh năm 1998 (có mặt). Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 30/10/2025).

Địa chỉ: Tầng C, số A, đường N, phường L, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Căn cước công dân số: 096203009614; cấp ngày 13/05/2021.

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày yêu cầu:* Ông Võ Văn Đ có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng cho vay số LN2409173759413 ngày 02/12/2024 với số tiền 470.000.000 đồng, thời hạn vay

96 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân 7,4%/ năm, mục đích vốn vay là thanh toán tiền mua chiếc ô tô hiệu HYUNDAI, STARGAZER X, 1.5L, CVT, 7 chỗ sản xuất mới 100%. Để đảm bảo cho khoản vay thì ông Đ đã ký hợp đồng thế chấp số LN2409173759413 cùng ngày 02/12/2024 được Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 04/12/2024 với tài sản cụ thể là 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số khung MF3NA81DESJ061550, số máy G4FLRQ398819 do ông Võ Vĩ Đ đứng tên, biển số xe 69A-145.38.

Quá trình vay ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ dẫn đến khoản vay chuyển sang nợ quá hạn với lãi suất quá hạn.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Võ Vĩ Đ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn vay và lãi suất tạm tính đến ngày 17/04/2026 là 402.260.550 đồng, trong đó: Nợ gốc là 396.560.000 đồng, nợ lãi là 5.700.550 đồng.

Đồng thời, yêu cầu ông Đ tiếp tục thanh toán lãi suất phát sinh kể từ ngày 18/04/2026 theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi trả dứt nợ. Trường hợp ông Đ thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán, yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi toàn bộ nợ vay. Trong trường hợp tài sản đảm bảo sau khi kê biên, phát mãi không đủ trả nợ yêu cầu ông Đ có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho đến khi trả hết khoản nợ.

** Đối với bị đơn ông Võ Vĩ Đ:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà ông Đ không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với vụ việc. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không lý do.

** Tại phiên tòa:*

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với ông Võ Vĩ Đ.

- Bị đơn vắng mặt.

- Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật nên không có kiến nghị.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Võ Vĩ Đ phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 17/4/2026 là 402.260.550 đồng (trong đó nợ gốc: 396.560.000 đồng, nợ lãi 5.700.550 đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Ngoài ra, kể từ ngày 18/4/2026 trở đi ông Võ Vĩ Đ còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong số nợ cho V2.

Trường hợp ông Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi suất phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay. Trong trường hợp tài sản đảm bảo sau khi kê biên, phát mãi không đủ trả nợ ông Đ có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho đến khi thực tế trả hết khoản nợ.

Án phí và chi phí tố tụng ông Võ Vĩ Đ phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Võ Vĩ Đ thanh toán tiền vốn vay và lãi suất còn nợ nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Võ Vĩ Đ cư trú tại ấp X, xã Đ, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng H đã được Toà án triệu tập họp lệ tham gia phiên toà đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, tại văn bản uỷ quyền ngày 20/10/2025 thể hiện một trong các bên nhận uỷ quyền vắng mặt thì ý kiến của người còn lại cũng đảm bảo cho việc nhận uỷ quyền nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông H là phù hợp.

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.1] Ngày 02/12/2024 ông Võ Vĩ Đ đã ký kết hợp đồng cho vay với Ngân hàng để sử dụng vốn vay 470.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2409173759413, cùng ngày ngân hàng đã giải ngân cho ông Đ số tiền trên. Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông Võ Vĩ Đ và Ngân hàng đã ký Hợp đồng thế chấp 01 xe ô tô hiệu HYUNDAI, STARGAZER X, 1.5L, CVT, 7 chỗ, số khung MF3NA81DESJ061550, số máy G4FLRQ398819, biển số xe 69A-145.38 do ông Võ Vĩ Đ đứng tên.

Xét thấy, giao dịch vay vốn và thế chấp tài sản giữa Ngân hàng và ông Đ là hợp pháp, bởi lẽ chủ thể giao dịch có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; mục đích và nội dung của giao dịch không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, việc xác lập hợp đồng là ý chí tự nguyện của các bên, về lãi suất cho vay phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Bộ luật Dân sự nên làm phát sinh hiệu lực của các bên kể từ thời điểm giao kết theo quy định tại Điều 319, 401 của Bộ luật Dân sự.

Trong quá trình sử dụng khoản vay ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay cụ thể vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn

bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông Võ Văn Đ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn vay và lãi suất tạm tính đến ngày 17/04/2026 là 402.260.550 đồng (trong đó nợ gốc là 396.560.000 đồng, nợ lãi là 5.700.550 đồng) theo quy định tại các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 là phù hợp.

[2.2] Kể từ ngày 18/4/2026 ông Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

[2.3] Trường hợp ông Võ Văn Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô hiệu HYUNDAI, STARGAZER X, 1.5L, CVT, 7 chỗ, số khung MF3NA81DESJ061550, số máy G4FLRQ398819, biển số xe 69A-145.38, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69 000141 do Công an huyện N cấp ngày 02/12/2024 cho ông Võ Văn Đ.

[2.4] Trường hợp sau khi phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì ông Đ tiếp tục thanh toán cho đến khi hết nợ.

[2.5] Ngoài ra, trường hợp ông Đ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng mà không phải xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có trách nhiệm trả lại cho ông Đ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69 000141 do Công an huyện N cấp ngày 02/12/2024 cho ông Võ Văn Đ.

[3] Chi phí tố tụng số tiền 1.200.000 đồng, ngân hàng đã nộp đủ nên buộc ông Võ Văn Đ phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền chi phí tố tụng là 1.200.000 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên ông Võ Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 20.090.422 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Ý kiến của kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 319, 320, 322, 323, 401, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V. Buộc ông Võ Vĩ Đ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền vốn vay và lãi suất tạm tính đến ngày 17/4/2026 là 402.260.550 đồng, trong đó nợ gốc là 396.560.000 đồng, nợ lãi là 5.700.550 đồng.

Kể từ ngày 18/4/2026 ông Võ Vĩ Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trường hợp ông Võ Vĩ Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô hiệu HYUNDAI, STARGAZER X, 1.5L, CVT, 7 chỗ, số khung MF3NA81DESJ061550, số máy G4FLRQ398819, biển số xe 69A-145.38, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69 000141 do Công an huyện N cấp ngày 02/12/2024 cho ông Võ Vĩ Đ.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì ông Võ Vĩ Đ tiếp tục thanh toán cho đến khi hết nợ.

Trường hợp ông Võ Vĩ Đ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng mà không phải xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có trách nhiệm trả lại cho ông Võ Vĩ Đ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 69 000141 do Công an huyện N cấp ngày 02/12/2024 cho ông Võ Vĩ Đ.

2. Chi phí tố tụng: Buộc ông Võ Vĩ Đ phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền chi phí tố tụng là 1.200.000 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Võ Vĩ Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Võ Vĩ Đ phải chịu án phí với số tiền là 20.090.422 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V được nhận lại toàn bộ số tiền 10.723.603 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004368 ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 5 - Cà Mau;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 - Cà Mau;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Ngân